

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1044~~/STP-BTTP
V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số
98/2025/NQ-HĐND ngày 26/12/2025 của Hội
đồng nhân dân Thành phố

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Đoàn Luật sư Thành phố;
- Các tổ chức hành nghề luật sư và luật sư hành nghề với tư cách cá nhân trên địa bàn Thành phố.

Ngày 26/12/2025, tại kỳ họp thứ 7 (kỳ họp chuyên đề) của Hội đồng nhân dân Thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2024, Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua Nghị quyết số 98/2025/NQ-HĐND quy định chính sách khuyến khích, thu hút, phát huy vai trò của luật sư trong việc tham gia giải quyết, thực hiện các kế hoạch, nội dung, chương trình xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 28/01/2026, Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn số 713/UBND-NCPC về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2025/NQ-HĐND ngày 26/12/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác luật sư trên địa bàn Thành phố, Sở Tư pháp chuyển Công văn số 713/UBND-NCPC ngày 28/01/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố và Nghị quyết số 98/2025/NQ-HĐND ngày 26/12/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố đến các Sở, ban, ngành, Đoàn Luật sư Thành phố, các tổ chức hành nghề luật sư và luật sư hành nghề với tư cách cá nhân trên địa bàn Thành phố để triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời báo cáo, đề xuất về Sở Tư pháp (thông qua Phòng Hỗ trợ tư pháp) để trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết. /

(Đính kèm:

1. Bản chụp Nghị quyết số 98/2025/NQ-HĐND ngày 26/12/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố

2. Bản chụp Công văn số 713/UBND-NCPC ngày 28/01/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở Tư pháp (để b/c);
- Lưu: VT, BTTP/NA.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Phương Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 713 /UBND-NCPC
V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số
98/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm
2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Đoàn Luật sư Thành phố;
- Các tổ chức hành nghề luật sư và luật sư hành nghề với tư cách cá nhân trên địa bàn Thành phố.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 98/2025/NQ-HĐND quy định chính sách khuyến khích, thu hút, phát huy vai trò của luật sư trong việc tham gia giải quyết, thực hiện các kế hoạch, nội dung, chương trình xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số 544/STP-BTTP ngày 16 tháng 01 năm 2026, Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện như sau:

1. Đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ theo Nghị quyết số 98/2025/NQ-HĐND

- Tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam trên địa bàn Thành phố;
- Luật sư Việt Nam làm việc tại Tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam trên địa bàn Thành phố;
- Luật sư hành nghề với tư cách cá nhân thuộc Đoàn Luật sư Thành phố.

2. Điều kiện để được hưởng chế độ hỗ trợ

Các đối tượng tại mục 1 văn bản này tham gia giải quyết, thực hiện các kế hoạch, nội dung, chương trình xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của Thành phố được hưởng chế độ hỗ trợ khi vụ việc đã hoàn thành. Cụ thể:

- Trường hợp chi hỗ trợ theo quy định tại khoản a điểm 1 Điều 3 Nghị quyết: thực hiện chi hỗ trợ sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành (có Quyết định thành lập tổ soạn thảo hoặc Biên bản làm việc, Biên bản nghiệm thu công việc có thể hiện sự tham gia của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư).

- Chi hỗ trợ tại các nội dung còn lại thuộc điểm b, c, d, đ, e khoản 1 Điều 3 Nghị quyết: thực hiện chi hỗ trợ khi có biên bản thanh lý hợp đồng giữa các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố với các đối tượng tại mục 1 văn bản này.

3. Mức hỗ trợ cụ thể

a) Mức chi hỗ trợ tham gia vào quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (nếu cơ quan soạn thảo thành lập Tổ soạn thảo), tham gia góp ý, phản biện, thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành: 1.500.000 đồng/01 dự thảo.

b) Mức chi hỗ trợ tham gia hỗ trợ, tư vấn các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết các vụ khiếu nại, khiếu kiện phức tạp đông người, kéo dài, các vụ kiện hành chính: 10 tháng lương cơ sở/vụ việc.

c) Mức chi hỗ trợ tham gia trong giai đoạn tiền tố tụng bao gồm các bước đầu tiên được thực hiện trước khi Tòa án thụ lý các vụ án dân sự mà Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố là bên khởi kiện, bên bị kiện: 10 tháng lương cơ sở/vụ việc.

d) Mức chi hỗ trợ thực hiện dịch vụ tư vấn pháp lý cho các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện các dự án đầu tư công: 20 tháng lương cơ sở/vụ việc.

e) Mức chi hỗ trợ thực hiện các gói thầu tư vấn trong trường hợp đặc biệt theo điểm d khoản 1 Điều 29 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 (được sửa đổi bởi khoản 8 điều 4 Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu) cho các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố: 20 tháng lương cơ sở/vụ việc.

g) Mức chi hỗ trợ cho các đối tượng được lựa chọn tham gia giải quyết vụ việc tranh chấp đầu tư quốc tế theo quy định tại Điều 24, Điều 28 Quyết định số 14/2020/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và khoản 5 Điều 7 Quy chế kèm theo Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 18 tháng 2 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế phối hợp giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, được triển khai và áp dụng tại các cơ quan, tổ chức trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố: 30 tháng lương cơ sở/vụ việc.

4. Nguồn kinh phí hỗ trợ

Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định khác có liên quan.

5. Cách thức chi hỗ trợ

a) Chế độ hỗ trợ được chi hàng quý (03 tháng) vào tài khoản của các đối tượng được hưởng.

b) Trước ngày 15 tháng đầu của quý, các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố

lập danh sách các đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ, số tài khoản cá nhân luật sư, tổ chức hành nghề luật sư được hưởng chế độ hỗ trợ gửi về Sở Tư pháp để thực hiện việc chi hỗ trợ của quý trước.

c) Đối với danh sách các đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ, Sở Tư pháp căn cứ vào danh sách luật sư, tổ chức hành nghề luật sư do Sở Tư pháp quản lý, danh sách luật sư thành viên thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh do Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp, đối chiếu với danh sách do các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố lập để chi trả hỗ trợ.

6. Trách nhiệm của các Sở, ngành Thành phố

a) Giao Sở Tư pháp thực hiện việc dự toán kinh phí, chi trả theo danh sách luật sư, tổ chức hành nghề luật sư được hưởng hỗ trợ do các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố lập.

b) Giao Sở Tài chính trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí hàng năm của Sở Tư pháp, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố nguồn kinh phí thực hiện theo quy định.

c) Giao Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố lập danh sách luật sư, tổ chức hành nghề luật sư được hưởng hỗ trợ gửi Sở Tư pháp theo đúng quy định và chịu trách nhiệm về danh sách đã lập.

7. Đề nghị Đoàn Luật sư Thành phố

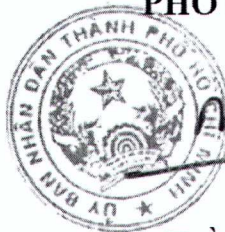
Đề nghị Đoàn Luật sư Thành phố phối hợp với Sở Tư pháp, hàng năm lập danh sách các luật sư, tổ chức hành nghề luật sư có chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm phù hợp theo 6 nội dung tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết để cung cấp cho các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời báo cáo, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Tư pháp) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ban Pháp chế HĐND Thành phố;
- Sở Tư pháp;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, P.NCPC (Kh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Bảy

Số: 98/2025/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách khuyến khích, thu hút, phát huy vai trò của luật sư trong việc tham gia giải quyết, thực hiện các kế hoạch, nội dung, chương trình xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Luật sư số 65/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 20/2012/QH13;

Căn cứ Nghị định số 123/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;

Xét Tờ trình số 1145/TTr-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định chính sách khuyến khích, thu hút, phát huy vai trò của luật sư trong việc tham gia giải quyết, thực hiện các kế hoạch, nội dung, chương trình xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra số 994/BC-BPC ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích, thu hút, phát huy vai trò của luật sư trong việc tham gia giải quyết, thực hiện các kế hoạch, nội dung, chương trình xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ tài chính (ngoài thù lao khi sử dụng dịch vụ pháp lý của luật sư) để khuyến khích, thu hút, phát huy vai trò của luật sư trong việc tham gia giải quyết, thực hiện các kế hoạch, nội dung, chương trình xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, Luật sư tham gia giải quyết, thực hiện các kế hoạch, nội dung, chương trình xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của Thành phố, gồm:

- Tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam trên địa bàn Thành phố;
- Luật sư Việt Nam làm việc tại Tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam trên địa bàn Thành phố;
- Luật sư hành nghề với tư cách cá nhân thuộc Đoàn Luật sư Thành phố.

2. Các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nội dung, mức chi hỗ trợ và điều kiện hỗ trợ

1. Nội dung, mức chi hỗ trợ cho các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này, như sau:

a) Mức chi hỗ trợ tham gia vào quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (nếu cơ quan soạn thảo thành lập Tổ soạn thảo), tham gia góp ý, phản biện, thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành: 1.500.000 đồng/1 dự thảo.

b) Mức chi hỗ trợ tham gia hỗ trợ, tư vấn các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết các vụ khiếu nại, khiếu kiện phức tạp đông người, kéo dài, các vụ kiện hành chính: 10 tháng lương cơ sở/vụ việc.

c) Mức chi hỗ trợ tham gia trong giai đoạn tiền tố tụng bao gồm các bước đầu tiên được thực hiện trước khi Tòa án thụ lý các vụ án dân sự mà Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố là bên khởi kiện, bên bị kiện: 10 tháng lương cơ sở/vụ việc.

d) Mức chi hỗ trợ thực hiện dịch vụ tư vấn pháp lý cho các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện các dự án đầu tư công: 20 tháng lương cơ sở/vụ việc.

đ) Mức chi hỗ trợ thực hiện các gói thầu tư vấn trong trường hợp đặc biệt theo điểm d khoản 1 Điều 29 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 (được sửa đổi bởi khoản 8 Điều 4 Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu) cho các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố: 20 tháng lương cơ sở/vụ việc.

e) Mức chi hỗ trợ cho các đối tượng được lựa chọn tham gia giải quyết vụ việc tranh chấp đầu tư quốc tế theo quy định tại Điều 24, Điều 28 Quyết định số 14/2020/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và khoản 5 Điều 7 Quy chế kèm theo Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 18 tháng 2 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế phối hợp giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, được triển khai và áp dụng tại các cơ quan, tổ chức trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố: 30 tháng lương cơ sở/vụ việc.

2. Điều kiện hỗ trợ:

Các nội dung hỗ trợ tại khoản 1 Điều này được thực hiện sau khi vụ việc hoàn thành.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí để thực hiện các chính sách quy định tại Nghị quyết này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định khác có liên quan.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời, đầy đủ, đúng người, đúng việc và hiệu quả.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ việc tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết này trên địa bàn Thành phố.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

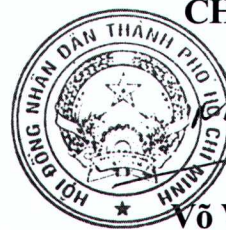
2. Đối với các vụ việc được thực hiện trước khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng hoàn thành kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành thì được hỗ trợ theo quy định của Nghị quyết này.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc được cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản mới để quy định nội dung tương ứng thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc văn bản được ban hành mới.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố khóa X, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, ĐDBQH và HĐND, UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp xã;
- Đoàn Luật sư Thành phố;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (BPC- Cường, Tài).



CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh